

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 3 năm 2020

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU

Căn cứ luật doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.

I. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM – THÀNH PHẦN THAM GIA ĐẠI HỘI :

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Viglacera Đông Triều.
- Mã số đăng ký doanh nghiệp : 5700486105
- Trụ sở chính Công ty : Phường Xuân Sơn – Thị xã Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại : 02033870038 Fax : 02033670067
- Địa điểm họp : Hội trường Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều - Phường Xuân Sơn – Thị xã Đông Triều – Tỉnh Quảng Ninh.
- Thời gian tiến hành đại hội : Từ 9 giờ 30' ngày 09/3/2020
- Thành phần tham dự Đại hội gồm :
 - + Các cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều có tên trong danh sách chốt quyền dự Đại hội ngày 12/02/2020.
 - + Ngoài các cổ đông theo danh sách trên, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) có sự tham dự của các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Ban điều hành Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.

II. NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI :

1. Ông Trần Văn Thắng : Thay mặt Ban tổ chức Đại hội

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.
- Công bố Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 gồm 02 thành viên :
 - + Ông Vũ Tuấn Anh : Phó trưởng phòng TCLĐ – Trưởng ban
 - + Bà Ngô Ninh Nhâm : NV phòng KHKT – Thành viên

2. Ông Vũ Tuấn Anh : Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm khai mạc Đại hội vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 09/3/2020 kết quả như sau :

- Tổng số cổ đông mời tham dự Đại hội (Bao gồm cổ đông là cá nhân và cổ đông là tổ chức): Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách chốt quyền bỏ phiếu tại ngày 12/02/2020 của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, là chủ sở hữu 10.000.000 (Mười triệu) cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và cổ đông được ủy quyền đại diện hợp lệ tham dự tại đại hội ngày hôm nay là : 96 cổ đông. Số cổ đông này đại diện cho 8.989.781 cổ

phần có quyền biểu quyết, chiếm 89,90% vốn Điều lệ của Công ty và đạt tỷ lệ 89,90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ khoản 1 điều 141 Luật doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 và Điều lệ Công ty Ông Vũ Tuấn Anh tuyên bố ĐHCĐ thường niên năm 2020 đảm bảo đủ điều kiện để Công ty CP Viglacera Đông Triều (Sau đây gọi tắt là Công ty) tiến hành ĐHCĐ thường niên năm 2020 theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty.

3. Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội với tỷ lệ chấp thuận là 100% cụ thể như sau :

*** Đoàn chủ tịch (Gồm 03 thành viên) :**

- Ông Trần Hồng Quang - Chủ tịch HĐQT : Chủ tọa Đại hội
- Ông Trần Thành - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty : Thành viên
- Ông Vương Văn Sáng - Ủy viên HĐQT, PGĐ Công ty : Thành viên

*** Đoàn thư ký (Gồm 02 thành viên) :**

- Ông Nguyễn Thanh Sơn - Thư ký công ty.
- Bà Hoàng Thị Xuân Hương - Thành viên BKS.

*** Ban kiểm phiếu (Gồm 02 thành viên) :**

- Ông Vũ Tuấn Anh - P.phòng TCLĐ : Trưởng ban
- Ông Bùi Hải Đăng - NV phòng KHKT : Thành viên

III. TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI :

1. Thông qua chương trình, nội dung và quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều :

Ông Trần Hồng Quang – Chủ tịch HĐQT, chủ tọa đại hội trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chương trình, nội dung và quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Chương trình, nội dung họp đại hội đồng cổ đông :

- + Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020;
- + Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển năm 2020 của Ban Giám đốc điều hành;
- + Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát Công ty năm 2019 và định hướng năm 2020;
- + Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;
- + Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2020;
- + Thông qua sử dụng lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020;
- + Phê duyệt mức thù lao năm 2019 và thông qua dự toán mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020;
- + Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;

- Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 (Chi tiết tại quy chế số 05/2020/QC-ĐHCĐ-DTC ngày 25/02/2020 như đính kèm)

Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

2. Phần trình bày báo cáo tại Đại hội :

- Ông Trần Thành : Giám đốc điều hành Công ty thay mặt Ban điều hành trình bày báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020 (Báo cáo đính kèm);

- Ông Phạm Phùng Dương : Trưởng ban kiểm soát Công ty, thay mặt BKS trình bày báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 (Báo cáo đính kèm).

- Ông Trần Hồng Quang : Chủ tịch HĐQT Công ty, thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động và công tác quản trị năm 2019, định hướng hoạt động của HĐQT năm 2020 (Báo cáo số 06/2020/BC-ĐHĐCĐ.DTC ngày 25/02/2020 đính kèm);

- Ông Trần Thành : Giám đốc Công ty thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán (Thông qua các nội dung chính của báo cáo – Báo cáo đính kèm).

3. Ông Trần Hồng Quang – Chủ tịch HĐQT Công ty, chủ tọa Đại hội trình bày nội dung tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ xem xét phê duyệt thông qua (Tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT ngày 25/02/2020 đính kèm theo).

4. Thảo luận :

4.1. Các cổ đông đã nêu các câu hỏi và ý kiến đối với HĐQT và Ban điều hành Công ty về việc thực hiện SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020, các nội dung liên quan của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua với các vấn đề như sau :

- Ý kiến cổ đông 1 : Cổ đông Nguyễn Văn Bắc

+ Mức chi trả cổ tức dự kiến năm 2020 với tỷ lệ 5%/năm là thấp? xem xét mức chi trả cao hơn được không?

- Ý kiến cổ đông 2 : Cổ đông Bùi Đại Thiên

+ Với các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 Công ty đặt ra với mức tăng trưởng lớn so với năm 2019 nên HĐQT và Ban điều hành cần cố gắng tập trung các biện pháp để thực hiện?

4.2. Các câu hỏi của cổ đông đã được Chủ tịch HĐQT và Ban điều hành Công ty trả lời thỏa đáng tại Đại hội :

- Ý kiến của cổ đông 1 :

+ Do số lỗ lũy kế từ các năm trước lớn nên lợi nhuận cần phải bù đắp xong lỗ lũy kế mới đến chi trả cổ tức. Công ty căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận năm 2020 tỷ lệ chi trả cổ tức mới chỉ dự kiến 5%, số lợi nhuận còn lại để trích lập các quỹ và dự kiến cho đầu tư phát triển.

- Ý kiến của cổ đông 2 :

+ Khi Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 căn cứ năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và dự báo nhu cầu thị trường xây dựng chỉ tiêu kế hoạch ở mức cao nhất, với điều kiện dịch bệnh như hiện nay HĐQT và ban điều hành căn cứ tình hình thực tế nếu ảnh hưởng lớn đến kế hoạch Công ty sẽ xem xét xin điều chỉnh cho phù hợp.

5. Các Quyết định đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn, thông qua :

5.1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động và công tác quản trị năm 2019, định hướng hoạt động của HĐQT năm 2020 (Nội dung số 1 tại tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT; Có báo cáo số 06/2020/BC-ĐHĐCĐ.DTC kèm theo).

Đại hội đã biểu quyết :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí : 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

5.2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 (Nội dung số 1 tại tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT; Có báo cáo của Ban kiểm soát kèm theo).

Đại hội đã biểu quyết :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí : 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

5.3. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2019 của Ban giám đốc (Nội dung số 1 tại tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT; Có báo cáo kèm theo) như sau :

Kết quả SXKD năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau :

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH 2019	
						TH 2018	KH 2019
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	19.472	20.019	15.614	80,2	78,0
2	Doanh thu	Tr.đ	334.681	340.338	310.821	92,9	91,3
3	Khấu hao cơ bản		15.169	15.548	20.158	132,9	129,7
4	Lao động và thu nhập						
-	Lao động bình quân	Người	845	775	776	91,8	100,1
-	Thu nhập bình quân	1000đ	8.064	8.100	8.709	108,0	107,5
5	Dư nợ phải thu và tồn kho TP						
-	Phải thu khách hàng TK 131	Tr.đ	5.409	5.250	5.344	98,8	101,8
-	Giá trị thành phẩm tồn kho	Tr.đ	26.258	27.742	53.263	202,8	192,0
6	Giá trị sản xuất KD	Tr.đ	332.657	332.700	340.584	102,4	102,4
7	Nộp Ngân sách	Tr.đ	15.559		14.728	94,7	

Đại hội đã biểu quyết :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí : 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

5.4. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC (Nội dung số 2 tại tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT ngày 25/02/2020; Có báo cáo tài chính được kiểm toán kèm theo) :

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ 01/01/2019 đến 31/12/2019 với một số nội dung chính như sau :

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	% so sánh 2019 với	
						2018	KH
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đồng	334.681	340.338	310.821	93	91
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	19.472	20.018	15.614	80	78
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	15.521	16.000	12.457	80	78
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.552	1.600	1.246	80	78

Đại hội đã biểu quyết :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí : 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

5.5. Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2020 của Công ty (Nội dung số 3 tại tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT ngày 25/02/2020) như sau :

5.5.1. Kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu chủ yếu sau :

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	% KH/TH 2019
1	Doanh thu	Tr.đồng	310.821	389.732	125
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	15.614	30.016	192
3	Khấu hao cơ bản	Tr.đồng	20.158	22.302	111
4	Thu nhập bình quân	1000 đ	8.709	8.810	101

Đại hội đã biểu quyết :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí : 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

5.5.2. Kế hoạch đầu tư năm 2020 :

ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch đầu tư một số hạng mục như sau :

TT	Dự án/hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	KH năm 2020 (Tr.đồng)
I	Nhà máy Đông Triều 1			5.907
1	Bơm chân không vòng nước (Hệ máy đùn phối số 2)	Cái	1	150
2	Bơm tăng áp (Hệ máy đùn phối 1 và 2)	Cái	2	300
3	Bơm chân không vòng dầu 5,5Kw (Lắp đặt cho các máy ép ngói 11PV)	cái	3	195
4	Máy nén khí trực vít 37Kw	Cái	1	180
5	Xe nâng 3 tấn (Xuất xứ Trung Quốc)	Cái	4	1.300
6	Đầu tư hệ thống điều hòa nhà ăn ca	Cái	6	210
7	Hệ thống đóng đai tự động	Cụm	5	550

TT	Dự án/hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	KH năm 2020 (Tr.đồng)
8	Xây dựng nhà vệ sinh khu sản xuất	M2	50	200
9	Đầu tư hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt	Hệ	1	400
10	Sân bê tông thành phẩm (Diện tích 6.920m ²) bê tông M250 dày 20cm	m ²	6.920	2.422
II	Nhà máy Đầm Hà			0
	Cộng			5.907

Khi triển khai các dự án/hạng mục đầu tư ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty lập kế hoạch chi tiết, lựa chọn thời điểm thích hợp, tổ chức đánh giá và phê duyệt triển khai thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty.

Đại hội đã biểu quyết :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí : 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

5.6. ĐHĐCĐ thông qua việc sử dụng lợi nhuận năm 2019; Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 (Nội dung số 4 tại tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT ngày 25/02/2020):

5.6.1/ Sử dụng lợi nhuận năm 2019 :

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 : 12.457.366.142 đồng

Đến ngày 31/12/2019 công ty còn lỗ lũy kế là 9.725.404.885 đồng. HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua sử dụng toàn bộ số lợi nhuận năm 2019 để bù đắp lỗ lũy kế của Công ty.

Đại hội đã biểu quyết :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí : 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

5.6.2/ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 :

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và kế hoạch kinh doanh năm 2020, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2020 như sau:

- Bù đắp lỗ lũy kế năm trước.
- Trích lập Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ : 5% x (LNST – lỗ lũy kế +/- các khoản ảnh hưởng đến lợi nhuận).
- Chi trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 5% trên vốn điều lệ.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi với tỷ lệ 5% lợi nhuận sau thuế được phép phân phối (Lợi nhuận được phép phân phối = LNST – lỗ lũy kế - trích lập các quỹ dự trữ).

- Lợi nhuận để lại : Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi bù đắp lỗ lũy kế năm trước, trích lập các quỹ dự trữ bắt buộc, chi trả cổ tức và trích quỹ khen thưởng phúc lợi tại các mục 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4 nêu trên.

Đề chủ động trong việc thực hiện kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm và mức tạm ứng cổ tức của năm 2020 tùy thuộc vào kết quả kinh doanh và nguồn vốn của Công ty

Đại hội đã biểu quyết :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí : 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

5.7. ĐHĐCĐ Công ty phê duyệt chi trả thù lao năm 2019 và thông qua dự toán mức thù lao cho Hội đồng quản trị , Ban kiểm soát năm 2020 (Nội dung số 5 tại tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT ngày 25/02/2020) như sau :

5.7.1. Phê duyệt chi trả thù lao năm 2019 :

Do Lợi nhuận năm 2019 thực hiện đạt 78% kế hoạch, căn cứ khoản 2 điều 4 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 tương ứng bằng tỷ lệ lợi nhuận kế hoạch hoàn thành, cụ thể: Chủ tịch HĐQT : 46.200.000 đồng/năm; Thành viên HĐQT làm giám đốc : 46.200.000 đồng/năm; Thành viên HĐQT : 36.960.000 đồng/người/năm; Trưởng BKS : 39.960.000 đồng/năm; Thành viên BKS : 18.480.000 đồng/người/năm. Tổng mức thù lao chi trả năm 2019 là 277.200.000 đồng

Đại hội đã biểu quyết :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí : 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

5.7.2. Thông qua dự toán mức thù lao năm 2020 :

Chủ tịch HĐQT : 60.000.000 đồng/năm; Thành viên HĐQT làm giám đốc : 60.000.000 đồng/năm; Thành viên HĐQT : 48.000.000 đồng/người/năm; Trưởng BKS : 48.000.000 đồng/năm; Thành viên BKS : 24.000.000 đồng/người/năm

Trường hợp lợi nhuận năm 2020 thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch, mức chi trả thù lao năm 2020 của HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng.

Đại hội đã biểu quyết :

- + Số cổ phần nhất trí : 8.989.781 cổ phần/8.989.781 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Số cổ phần không nhất trí : 0 cổ phần
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần

5.8. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 (Nội dung số 6 tại tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT ngày 25/02/2020) :

ĐHĐCĐ nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020 là một trong những công ty có tên trong danh sách công ty kiểm toán được UBCK

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 3 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU**

Căn cứ luật doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều;

Căn cứ nội dung, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số *09*/2020/BB-ĐHĐCĐ.DTC ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Viglacera Đông Triều được tổ chức tại hội trường Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều – Phường Xuân Sơn – Thị xã Đông Triều – Tỉnh Quảng Ninh vào ngày 09/3/2020.

Tham dự đại hội có 96 cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền cho 8.989.781 cổ phần, chiếm tỷ lệ 89,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều đã nhất trí :

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Báo cáo Ban kiểm soát (BKS), Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019, Báo cáo tài chính được kiểm toán:

1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020;

2. Báo cáo của ban kiểm soát Công ty về kết quả năm 2019;

3. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 của Ban Giám đốc;

Kết quả SXKD năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau :

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH 2019	
						TH 2018	KH 2019
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	19.472	20.019	15.614	80,2	78,0
2	Doanh thu	Tr.đ	334.681	340.338	310.821	92,9	91,3
3	Khấu hao cơ bản	Tr.đ	15.169	15.548	20.158	132,9	129,7
4	Lao động và thu nhập						
-	Lao động bình quân	Người	845	775	776	91,8	100,1
-	Thu nhập bình quân	1000đ	8.064	8.100	8.709	108,0	107,5

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH 2019	
						TH 2018	KH 2019
5	Dư nợ phải thu và tồn kho TP						
-	Phải thu khách hàng TK 131	Tr.đ	5.409	5.250	5.344	98,8	101,8
-	Giá trị thành phẩm tồn kho	Tr.đ	26.258	27.742	53.263	202,8	192,0
6	Giá trị sản xuất KD	Tr.đ	332.657	332.700	340.584	102,4	102,4
7	Nộp Ngân sách	Tr.đ	15.559		14.728	94,7	

4. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ 01/01/2019 đến 31/12/2019 với một số nội dung chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	% so sánh 2019:	
						2018	KH
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đồng	334.681	340.338	310.821	93	91
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	19.472	20.018	15.614	80	78
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	15.521	16.000	12.457	80	78
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.552	1.600	1.246	80	78

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 và kế hoạch đầu tư năm 2020 với các nội dung sau :

1. Kế hoạch SXKD năm 2020 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	% KH/TH 2019
1	Doanh thu	Tr.đồng	310.821	389.732	125
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	15.614	30.016	192
3	Khấu hao cơ bản	Tr.đồng	20.158	22.302	111
4	Thu nhập bình quân	1000 đ	8.709	8.810	101

2. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

TT	Dự án/hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	KH năm 2020 (Tr.đồng)
I	Nhà máy Đông Triều 1			5.907
1	Bơm chân không vòng nước (Hệ máy đùn phối số 2)	Cái	1	150
2	Bơm tăng áp (Hệ máy đùn phối 1 và 2)	Cái	2	300
3	Bơm chân không vòng dầu 5,5Kw (Lắp đặt cho các máy ép ngói 11PV)	cái	3	195
4	Máy nén khí trực vít 37Kw	Cái	1	180
5	Xe nâng 3 tấn (Xuất xứ Trung Quốc)	Cái	4	1.300
6	Đầu tư hệ thống điều hòa nhà ăn ca	Cái	6	210
7	Hệ thống đóng đai tự động	Cụm	5	550
8	Xây dựng nhà vệ sinh khu sản xuất	M2	50	200
9	Đầu tư hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt	Hệ	1	400
10	Sân bê tông thành phẩm (Diện tích 6.920m ²) bê tông M250 dày 20cm	m ²	6.920	2.422
II	Nhà máy Đầm Hà			0
	Cộng			5.907

Khi triển khai các dự án/hạng mục đầu tư ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty lập kế hoạch chi tiết, lựa chọn thời điểm thích hợp, tổ chức đánh giá và phê duyệt triển khai thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty.

Điều 3. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua sử dụng lợi nhuận năm 2019; Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

1. Sử dụng lợi nhuận năm 2019 :

Lợi nhuận sau thuế năm 2019 là 12.457.366.142 đồng; Toàn bộ số lợi nhuận sau thuế năm 2019 sẽ dùng để bù đắp số lỗ lũy kế của các năm tài chính trước.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 :

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và kế hoạch kinh doanh năm 2020 Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2020 như sau:

- Bù đắp lỗ lũy kế năm trước.
- Trích lập Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ : $5\% \times (\text{LNST} - \text{lỗ lũy kế} \pm \text{các khoản ảnh hưởng đến lợi nhuận})$.
- Chi trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 5% trên vốn điều lệ.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi với tỷ lệ 5% lợi nhuận sau thuế được phép phân phối (Lợi nhuận được phép phân phối = LNST – lỗ lũy kế - trích lập các quỹ dự trữ).
- Lợi nhuận để lại : Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi bù đắp lỗ lũy kế năm trước, trích lập các quỹ dự trữ bắt buộc, chi trả cổ tức và trích quỹ khen thưởng phúc lợi tại các mục 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4 nêu trên.

Để chủ động trong việc thực hiện kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm và mức tạm ứng cổ tức của năm 2020 tùy thuộc vào kết quả kinh doanh và nguồn vốn của Công ty

Điều 4. ĐHĐCĐ Công ty phê duyệt chi trả thù lao năm 2019 và thông qua dự toán mức thù lao cho Hội đồng quản trị , Ban kiểm soát năm 2020 như sau :

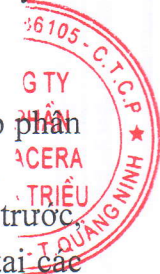
1. Phê duyệt chi trả thù lao năm 2019 :

- Chủ tịch HĐQT : 46.200.000 đồng/năm
 - Ủy viên HĐQT làm giám đốc : 46.200.000 đồng/năm
 - Ủy viên HĐQT : 36.960.000 đồng/người/năm
 - Trưởng BKS : 36.960.000 đồng/năm.
 - Thành viên BKS : 18.480.000 đồng/người/năm
- Tổng mức thù lao chi trả năm 2019 là 277.200.000 đồng

2. Dự toán mức thù lao năm 2020 :

- Chủ tịch HĐQT : 60.000.000 đồng/năm
 - Thành viên HĐQT làm giám đốc : 60.000.000 đồng/năm
 - Thành viên HĐQT : 48.000.000 đồng/người/năm
 - Trưởng BKS : 48.000.000 đồng/năm.
 - Thành viên BKS : 24.000.000 đồng/người/năm
- Tổng dự toán thù lao chi trả năm 2020 là 360.000.000 đồng

Trường hợp lợi nhuận năm 2020 thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch, mức chi trả thù lao năm 2020 của HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng.



Điều 5. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 :

DHĐCĐ nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020 là một trong những công ty có tên trong danh sách công ty kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận để tiến hành soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2020.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết Đại hội cổ đông này được lập, công bố và thông nhất thông qua toàn thể cổ đông vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 09/3/2020. Hội đồng quản trị Công ty căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi gửi:

- UBCK, HNX
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban giám đốc
- Các nhà máy, phòng nghiệp vụ
- Lưu VP, thư ký công ty

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Hồng Quang